

HỢP ĐỒNG GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN

Số:...../2018/

- Căn cứ Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 12 tháng 12 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;
- Căn cứ vào nhu cầu công việc và năng lực của các Bên;

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 2018, tại Công ty , chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế

Số tài khoản:

Ngân hàng:

BÊN B:

Địa chỉ:

CMND:

Mã số thuế:

Điện thoại:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

Xét rằng:

- Bên A là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đào tạo trực tuyến có nhu cầu xây dựng, sản xuất Bài giảng đa phương tiện.
- Bên B là diễn giả, giảng viên có năng lực và mong muốn thực hiện công việc nêu trên.
- Bên B có tài khoản đăng nhập trên website của bên A với email:.....@.....

Sau khi thoả thuận và Hai Bên đã thống nhất ký kết Hợp đồng này với khoản như các điều sau:

ĐIỀU 1: GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

- 1.1. Bài giảng: là một phần nội dung của khóa học được giáo viên trình bày trước người học.
- 1.2. Dàn ý (outline): đề cương tổng quát của bài giảng theo đặt hàng của Bên A, hoặc do Bên B đề xuất. Mỗi khóa học sẽ có 1 outline riêng và có chữ ký 2 bên trước khi xuất bản.
- 1.3. Bài giảng đa phương tiện: bản ghi âm, ghi hình của Bài giảng kết hợp với các hiệu ứng âm thanh, hình ảnh ... tương tự một sản phẩm phim ngắn.
- 1.4. Học liệu: là các dữ liệu đi kèm 1 khóa học trực tuyến, bao gồm và không giới hạn: Dàn ý, Bài giảng đa phương tiện, tài liệu tham khảo, ...
- 1.5. Khóa học trực tuyến: Là tập hợp các bài giảng đa phương tiện theo một chủ đề nhất định đáp ứng nhu cầu của người học.
- 1.6. Giá bán: là chi phí mà người học phải trả để mua quyền truy cập 01 (một) khóa học trực tuyến cụ thể do Bên A cung cấp. Giá bán đăng trên website của Bên A chưa bao gồm VAT.
- 1.7. Doanh thu: là số tiền thu từ học viên mà bên A nhận được (chưa bao gồm VAT), sau khi đã giảm giá (coupon) theo từng chiến dịch.
- 1.8. Thù lao: là khoản tiền do Bên A trả cho Bên B để Bên B thực hiện các công việc có liên quan đến sản xuất Bài giảng đa phương tiện và hỗ trợ học viên trong quá trình học.

ĐIỀU 2: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

- 2.1. Bên A chủ trì và Bên B đồng ý thực hiện công việc:
 - Bên B soạn thảo: Dàn ý và Nội dung bài giảng cho khóa học trực tuyến của Bên A.
 - Bên B đóng vai trò diễn giả trong Bài giảng đa phương tiện cho khóa học trực tuyến nêu trên.
 - Bên B hỗ trợ học viên về chuyên môn trên website học trực tuyến của bên A.
- 2.2. Bên A vận hành hệ thống học trực tuyến, tuyển sinh, và chăm sóc học viên.
- 2.3. Bên A sẽ cấp cho bên B tài khoản đăng nhập trên website của bên A để có thể quản lý và theo dõi số lượng học viên tham gia khóa học của mình.
- 2.4. Bên A sẽ cấp cho bên B một trang quảng cáo riêng để bên B có thể tự quảng cáo và thu hút các học viên tham gia khóa học.
- 2.5. Với các khoá học do bên A quay và dựng cho bên B, hai bên chia sẻ 50-50 chi phí sản xuất. Chi phí sản xuất được bên A ứng trước và trừ 50% vào thù lao của bên B. Chi phí sản xuất được xác nhận trong biên bản nghiệm thu sản phẩm.

ĐIỀU 3: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

- 3.1. Hợp đồng này có thời hạn 01 năm kể từ ngày ký và tự động gia hạn hàng năm nếu hai bên không có ý kiến khác bằng văn bản trước khi hết hạn hợp đồng.
- 3.2. Trường hợp hết hạn hợp đồng mà không được gia hạn, bên A sẽ dừng bán và ẩn khoá học khỏi website. Các học viên đã mua khoá học vẫn được sử dụng không thời hạn.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

4.1. Quyền của Bên A

- a. Được sử dụng Bài giảng theo đúng mục đích thỏa thuận giữa hai bên.
- b. Yêu cầu Bên B thực hiện các cam kết về chất lượng, tiến độ đã thống nhất.
- c. Yêu cầu bên B thay đổi hoặc bổ sung bài giảng cho phù hợp với nhu cầu của học viên.
- d. Trích nộp thuế thu nhập cá nhân của Bên B trên thù lao phát sinh trong tháng theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- e. Đơn phương chấm dứt Hợp đồng nếu Bên B vi phạm một trong những điều khoản đã cam kết mà không có biện pháp khắc phục trong 10 ngày kể từ ngày được bên A thông báo.

4.2. Nghĩa vụ của Bên A

- a. Cử đại diện liên lạc và phối hợp để thực hiện các hạng mục công việc hợp tác.
- b. Nghiệm thu công việc và thanh toán thù lao cho Bên B theo đúng thỏa thuận giữa Hai Bên.
- c. Truyền thông khoá học, thu học phí, hỗ trợ và hướng dẫn học viên tham gia khóa học.
- d. Bảo mật thông tin liên quan tới thỏa thuận hợp tác.
- e. Thực hiện nghĩa vụ về thuế Thu nhập cá nhân trên phần thù lao nhận được trong tháng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

5.1. Quyền của Bên B

- a. Yêu cầu Bên A thanh toán thù lao theo đúng thỏa thuận của Hợp đồng này.
- b. Đề nghị Bên A sửa đổi, bổ sung nội dung của Bài giảng đa phương tiện cho phù hợp với nhu cầu của học viên, và không làm ảnh hưởng đến uy tín của mỗi bên.
- c. Đơn phương chấm dứt Hợp đồng nếu Bên A vi phạm một trong những điều khoản đã cam kết mà không có biện pháp khắc phục trong 10 ngày kể từ ngày được bên B thông báo.

5.2. Nghĩa vụ của Bên B

- a. Xây dựng outline bài giảng theo mẫu của bên A. Hai bên thống nhất trước khi sản xuất.
- b. Sản xuất các video bài giảng đa phương tiện theo tiêu chuẩn chất lượng của bên A.
- c. Chịu trách nhiệm về nội dung bài giảng, đảm bảo không trái với chuẩn mực đạo đức, không vi phạm pháp luật.
- d. Nội dung bài giảng không có chứa các quảng cáo hay bán các sản phẩm dịch vụ khác.